

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/HSST
Ngày: 19/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Thanh Huyền

Ông Nguyễn Thanh Toàn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn - Cán bộ Toà án Minh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá: Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/HSST, ngày 29 tháng 5 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2018/QĐXXST-HS, ngày 04/6/2018, đối với bị cáo: Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: L L1), sinh ngày: 12/02/1992 tại: Xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị L; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 26/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 24/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tổng hợp hình phạt của hai bản án là 30 tháng tù. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2018 cho đến ngày xét xử, có mặt.

- Người bị hại:

Chị Hồ Thị N; sinh năm 1984; địa chỉ: Bản K, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trương Xuân N; sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Cháu Hồ N; sinh năm 2004; Bản K, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Anh Đinh Thanh D; sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

3. Anh Trương Hùng C; sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 03/4/2018, Đinh Thanh D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, lái xe Wave RSX, Biển kiểm soát 73C1-03302, màu sơn: đỏ-đen chở Nguyễn Văn L đến nhà anh Hồ K ở bản K, xã T, huyện M chơi. Khi đến nhà anh Hồ K, Nguyễn Văn L nói với anh Nguyễn Thanh D dừng xe ở ngoài đường Quốc lộ 12A chờ L, còn L một mình đi vào nhà, do không có anh Hồ K ở nhà nên L gặp và nói chuyện với vợ của anh Hồ K là chị Hồ Thị N được khoảng 10 phút, sau đó có con trai của chị N là cháu Hồ N, sinh năm 2004 đi học về nên chị N không nói chuyện với L nữa và đi xuống nhà dưới làm việc, còn cháu N và L ở lại trên nhà. Lúc đó L thấy cháu N lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Bluboo, màu xanh –đen ra sạc pin nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài. Để thuận lợi cho việc lấy trộm chiếc điện thoại, L bảo cháu N đi lấy nước ngọt để uống, khi cháu N vừa ra đi lấy nước thì L đã nhanh tay lấy trộm chiếc điện thoại mà cháu N đang sạc pin đặt trên tủ Ti vi bỏ vào túi quần, sau đó đi ra chỗ D đang đứng chờ, L bảo D chở về xã H. Khi đi được khoảng 500 mét thì L lấy chiếc điện thoại vừa trộm ra và nói với D “Tau mới lấy trộm được điện thoại nhà Hồ K”, nghe L nói vậy nên D quay đầu lại hỏi “Coi máy chi đó, có mở được không” thì L nói với D “máy cài mật khẩu, không mở được” sau đó cả hai chạy về xã H. Khi qua cầu ngã ba Khe Ve, L phát hiện có xe Công an đuổi nên L nói với D chạy xe nhanh lên bị Công an đuổi rồi. Nghe vậy D tăng ga bỏ chạy chở L về khu vực xóm Trứng, thuộc thôn Thanh Sơn, xã Hóa Thanh, huyện Minh Hóa và bỏ chiếc xe mô tô ở nhà một người dân ven đường rồi chạy trốn. L chạy trốn lên khu vực hang núi gần đó thì bị lực lượng Công an đuổi kịp bắt, còn D bỏ trốn vào rừng nên không bắt được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/2018-KLĐG ngày 04/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận 01 chiếc điện

thoại di động hiệu Bluboo, màu xanh-đen có giá trị tại thời điểm mất trộm vào ngày 03/4/2018 là 2.500.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Công an đã thu giữ các vật chứng sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Bluboo, màu xanh - đen, viền bằng kim loại, đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ-đen, Biển kiểm soát 73C1-03302, xe đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong.

Xử lý vật chứng: - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu "Bluboo", màu xanh - đen, viền bằng kim loại bị Nguyễn Văn L trộm cắp vào ngày 03/4/2018 tại bản Khe Rông, xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình thuộc sở hữu của chị Hồ Thị N, chị N cũng đã có đơn xin nhận lại tài sản để phục vụ cuộc sống nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Hồ Thị N.

- 01 xe mô tô xe mô tô, nhãn hiệu: Hon Da, loại xe Wave RSX, màu sơn: đỏ - đen, biển kiểm soát 73C1 – 03302 quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Trương Xuân N trú tại thôn Y, xã H, huyện M. Chiếc xe trên do Đinh Thanh D mượn từ Trương Hùng C (là con trai của ông Trương Xuân N), quá trình mượn xe D nói với C mượn xe để đi chơi, đi giải quyết việc cá nhân nên C đồng ý cho mượn mà không biết việc Nguyễn Văn L lợi dụng làm phương tiện đi lại để trộm cắp tài sản. Ông N cũng đã có đơn xin nhận lại tài sản để phục vụ nhu cầu sinh hoạt hằng ngày nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông Trương Xuân N.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị N đã nhận lại được tài sản bị mất nên không có yêu cầu gì về dân sự.

Trong vụ án còn có Đinh Thanh D là người điều khiển xe mô tô chở L bỏ chạy khi bị truy đuổi, đây là hành vi "Che dấu tội phạm" nhưng hành vi của Nguyễn Văn L bị khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Thanh D nên Công an huyện Minh Hóa xem xét chuyển xử lý hành chính đối với Đinh Thanh D nhằm răn đe, giáo dục chung.

Cáo trạng số 09/CT-VKSMMH ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 20 tháng tù đến 26 tháng tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L thành khẩn khai báo, hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ và vật chứng của vụ án. Ngày 03/4/2018, tại bản Khe Rông, xã Trọng Hóa Nguyễn Văn L đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Bluboo, màu xanh - đen trị giá 2.500.000 đ của chị Hồ Thị N. Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/2018-KLĐG ngày 04/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận 01 chiếc điện thoại di động hiệu Bluboo, màu xanh-đen có giá trị tại thời điểm mất trộm vào ngày 03/4/2018 là 2.500.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có hai tiền án: Ngày 26/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 24/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tổng hợp hình phạt của hai bản án là 30 tháng tù đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Bản án số 01/2016/HSST ngày 26/01/2016 xử bị cáo phạm tội “ Trộm cắp tài sản” hành vi phạm tội xảy vào ngày 28/10/2015, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt, bản án

số 04/2016/HSST ngày 24/3/2016 xử bị cáo phạm tội “ Cưỡng đoạt tài sản” hành vi phạm tội xảy ra từ ngày 17/10/2015 đến ngày 20/10/2015 và được tổng hợp hình phạt của hai bản án là 30 tháng tù do vậy nên không áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm để làm tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo mà chỉ áp dụng tình tiết tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà chấp hành, cải tạo tốt.

[5] Trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Chị Hồ Thị N và ông Trương Xuân N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Việc trả lại các vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày 04/4/2018.

Căn cứ vào Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 ngày kể từ ngày 19/6/2018 để đảm bảo việc thi hành án.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/6/2018). Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình
- CQCSĐT Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo; bị hại; người có QL&NVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh